

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 736/QĐ-BCĐ ngày 20/8/2025 của Trưởng Ban
Chỉ đạo Ban Chỉ đạo của UBND xã Mỏ Cày về phát triển khoa học, công nghệ, đổi
mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc và quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 xã Mỏ Cày (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (sau đây gọi là Tổ giúp việc).

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc dân chủ, công khai và do Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định.

2. Ban Chỉ đạo và thành viên Ban Chỉ đạo không làm thay chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan và người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị thuộc xã.

3. Đề cao trách nhiệm cá nhân của các thành viên Ban Chỉ đạo trong hoạt động của Ban Chỉ đạo và trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công; giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công; đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định tại Quy chế này.

4. Các thành viên Ban Chỉ đạo chủ động giải quyết công việc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06. Trong đó, chú trọng xây dựng Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn xã Mỏ Cày.

5. Bảo đảm yêu cầu phối hợp công tác, trao đổi thông tin trong giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chỉ đạo toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo; ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo.
2. Trực tiếp chỉ đạo các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.
3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng ban trực tiếp chỉ đạo, điều hành tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo. Trường hợp có nội dung vượt thẩm quyền hoặc thấy cần thiết thì báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo để xem xét, quyết định.
2. Khi Trưởng Ban Chỉ đạo vắng mặt, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo lãnh đạo, điều hành công tác của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc, điều phối chung các phòng, ngành, đơn vị và các thôn trong việc triển khai các chương trình, đề án, kế hoạch về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.
2. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo.

(Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo và Phó ban Ban Chỉ đạo sau đây gọi chung là Phó Trưởng Ban Chỉ đạo).

Điều 6. Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng, tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo; sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; theo dõi, đôn đốc, báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.
2. Giúp Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo làm đầu mối tổ chức thực hiện nhiệm vụ tham mưu về kế hoạch thực hiện chiến lược, cơ chế, chính sách thúc đẩy thực hiện về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

3. Giúp Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo điều phối, đôn đốc, kiểm tra thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, giải pháp có tính chất liên ngành về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 bảo đảm tính hiệu quả, lồng ghép và đồng bộ với các chiến lược, chương trình, kế hoạch khác.

4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuẩn bị các nội dung, tài liệu phục vụ các hoạt động và các cuộc họp Ban Chỉ đạo, các cuộc làm việc của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; ký các thông báo, biên bản họp của Ban Chỉ đạo và các văn bản liên quan đến tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chức năng và thẩm quyền được giao.

5. Tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo trong việc thực hiện thúc đẩy và nâng cao các chỉ số Chuyển đổi số xã Mỏ Cày (DTI) thuộc phạm vi quản lý của cơ quan.

6. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Tổ giúp việc; chỉ đạo Tổ giúp việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

7. Đề nghị các cấp có thẩm quyền khen thưởng các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc và các phòng, ban, ngành, các thôn và các đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 theo quy định.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 7. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu giúp Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về các nhiệm vụ liên quan đến về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 thuộc phạm vi quản lý của cơ quan mình.

2. Trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 thuộc chức năng, nhiệm vụ được UBND xã, Chủ tịch UBND xã giao; chỉ đạo lồng ghép các nội dung về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 trong các kế hoạch, chương trình, đề án, dự án của ngành, lĩnh vực do cơ quan, đơn vị mình quản lý, chủ trì thực hiện.

3. Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao các chỉ số DTI theo chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc theo đề nghị của Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo.

4. Kịp thời báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao; đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn để thúc đẩy quá trình thực hiện về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

5. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo. Trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được đồng ý của người chủ trì cuộc họp; trường hợp uỷ quyền cho người dự họp thay phải tham gia ý kiến bằng văn bản. Cùng với các Ủy viên Ban Chỉ đạo xem xét, trao đổi, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo liên quan đến ngành, lĩnh vực cơ quan mình phụ trách.

6. Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia Tổ giúp việc; tạo điều kiện cho những cán bộ, công chức, viên chức này hoàn thành tốt nhiệm vụ được Tổ trưởng Tổ giúp việc giao. Kịp thời thay thế những cán bộ, công chức, viên chức không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao theo đề nghị của Tổ trưởng Tổ giúp việc.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 8. Tổ giúp việc

1. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo. Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban Chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Nghiên cứu, đề xuất về chủ trương, kế hoạch thực hiện chiến lược, cơ chế, chính sách và giải pháp thúc đẩy tiến trình thực hiện về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

3. Giúp Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện các chiến lược, chương trình, cơ chế chính sách, đề án, dự án, kế hoạch và giải pháp về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; tình hình xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, chuyển đổi số tại các phòng, ban, ngành, các thôn.

4. Chuẩn bị nội dung, các ý kiến về các vấn đề liên quan về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao các chỉ số DTI của xã, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

5. Phối hợp với các cơ quan chức năng bảo đảm an ninh, an toàn cơ sở hạ tầng, hệ thống thông tin, mạng máy tính phục vụ công tác chuyển đổi số.

6. Đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo; tham mưu triển khai thực hiện việc sơ kết, đánh giá, tình hình, kết quả triển khai nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

7. Trực tiếp làm việc và đề nghị các phòng, ban, ngành, thôn phối hợp cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo.

8. Định kỳ hàng quý báo cáo Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban và các Ủy viên Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban và Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo giao.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 6 tháng 01 lần. Trường hợp cần thiết có thể họp đột xuất theo quyết định của Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc theo đề nghị của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo. Thành phần tham dự cuộc họp do người chủ trì cuộc họp quyết định.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của người đứng đầu cơ quan chủ trì thực hiện chương trình, đề án, dự án, có liên quan về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 và một số chuyên gia, nhà khoa học có liên quan (nếu có).

3. Tổ giúp việc họp định kỳ một quý một lần và theo yêu cầu của Tổ trưởng Tổ giúp việc.

Điều 10. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo định kỳ hoặc đột xuất làm việc với Ủy viên thường trực, Ủy viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

3. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo được quyền giao cho đơn vị đầu mối chủ trì và huy động đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình trong thực hiện nhiệm vụ được Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao; phối hợp với Tổ giúp việc trong thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện.

4. Tổ trưởng Tổ giúp việc được trưng tập các thành viên của Tổ giúp việc và mời các chuyên gia làm việc tập trung trong thời gian nhất định để nghiên cứu, xây dựng, dự thảo các đề án, dự án và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

Điều 11. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của phòng Văn hóa - Xã hội và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Phòng Văn hóa - Xã hội quản lý kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc theo quy định của pháp luật.

2. Việc sử dụng kinh phí bảo đảm hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc theo quy định của pháp luật. Trường hợp có phát sinh các nội dung chi đặc

thù chưa có tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi, phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với phòng Kinh tế đề xuất, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 12. Trách nhiệm người đứng đầu các phòng, ngành, đơn vị trong quan hệ công tác với Ban Chỉ đạo

1. Quán triệt các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo để đôn đốc, triển khai thực hiện về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 thuộc cơ quan, ngành, lĩnh vực, đơn vị mình phụ trách và chịu sự giám sát, kiểm tra của Ban Chỉ đạo trong việc thực hiện các nội dung này. Phối hợp với Tổ giúp việc đề xuất, kiến nghị với cấp có thẩm quyền về các cơ chế, chính sách và giải pháp về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06. Chỉ đạo bộ phận liên quan thuộc phòng, ngành, đơn vị mình phối hợp chặt chẽ với Tổ giúp việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Chỉ đạo, tổ chức triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 thuộc cơ quan, ngành lĩnh vực, đơn vị mình phụ trách. Chịu trách nhiệm trước UBND xã, Chủ tịch UBND xã về việc thực hiện nhiệm vụ được giao; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định và yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các Ủy viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh hoặc cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo cho Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (*phòng Văn hóa - Xã hội*) để trình Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.